TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Ông Nguyễn Văn Thể.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh năm 1982, sinh tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn ĐH, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D1 và bà Vũ Thị H; có vợ là Lý Thị L (đã ly hôn) và có 02 con chung. Tại phiên tòa bị cáo khai vợ chồng chỉ sống ly thân với nhau chứ chưa ly hôn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19-01-2024, bị cáo đã thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật gồm hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và ngày 23-02-2024, bị cáo đã bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về những hành vi vi phạm pháp luật này, hình thức xử phạt là phạt cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 23-02-2024.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-01-2024 cho đến nay.

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Đức H1, sinh năm 1962 và anh Trần Ngọc T1, sinh năm 1983.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo D; vắng mặt ông H1 và anh T1).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Văn D bắt đầu sử dụng chất ma túy, loại Heroine từ năm 2014. Do cần có Heroine để sử dụng nên khoảng 11 giờ ngày 24-01-2024, bị cáo D đã một mình điều khiển xe đạp đi từ nhà ở của bị cáo ra đường Quốc lộ 10 rồi đến khu công nghiệp Bảo Minh thuộc xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định để tìm mua Heroine sử dụng. Tại đây, bị cáo đã gặp một người đàn ông tên là Dũng (bị cáo không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể của Dũng, Dũng tự giới thiệu với bị cáo tên của mình là Dũng) bị cáo đã hỏi và mua được của người đàn ông tên Dũng này 01 (một) gói nhỏ Heroine có đặc điểm vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, với giá là 200.000 đồng. Ngay sau khi mua được gói Heroine của Dũng thì bị cáo đã bỏ luôn gói Heroine vào bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng mà bị cáo đã mang theo từ trước và bị cáo cầm luôn vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái của bị cáo rồi bị cáo nhanh chóng điều khiển xe đạp đi đến khu vực xóm Mới, xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định để tìm địa điểm sử dụng Heroine thì bị cáo gặp tổ công tác của Công an xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực đó. Tổ công tác của Công an xã Kim Thái phát hiện thấy bị cáo có những biểu hiện nghi vấn có liên quan đến chất ma túy nên tổ công tác của Công an đã yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra hành chính. Do lúc này bị cáo vẫn đang cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa gói Heroine vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên bị cáo đã tự giác giao nộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác của Công an. Tổ công tác của Công an đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ gói Heroine của bị cáo giao nộp, niêm phong ký hiệu là M; ngoài ra tổ công tác của Công an còn tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của bị cáo, niêm phong ký hiệu là N và thu giữ chiếc xe đạp màu ghi xám mà bị cáo đã sử dụng để đi mua Heroine.

Khám xét khẩm cấp chỗ ở của bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã không thu giữ được bất kỳ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Bản kết luận giám định số 393/KL-KTHS ngày 26-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin). Khối lượng mẫu M: 0,627 gam.

Bản kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 26-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine, Codeine và 6-MAM trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi giám định. Morphine, Codenine và 6-MAM là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên;

ngoài ra bị cáo còn khai nhận vào ngày 23-01-2024, bị cáo đã một mình sử dụng Heroine tại khu vực đường cánh đồng thuộc thôn ĐH, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định.

Ngày 22-02-2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 23-01-2024, hình thức xử phạt là cảnh cáo.

Cáo trạng số 11/CT-VKSVB ngày 27-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình cũng như các tình tiết, sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên và bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; ngoài ra bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo D và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 30 tháng đến 36 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật cùng vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại cho bị cáo D 01 chiếc xe đạp màu ghi xám đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo D phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo D tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo, của người chứng kiến tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác còn lại đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như là các vật chứng đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24-01-2024 tại khu vực xóm Mới, xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo D đã có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái của bị cáo 01 (một) gói nhỏ chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,627 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo D đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt, cũng như mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Xét bị cáo D có nhân thân xấu, ngày 19-01-2024, bị cáo đã thực hiện những hành vi vi phạm pháp luật gồm hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị cáo đã bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về những hành vi vi phạm pháp luật này.

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo D đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo D và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo D tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật cùng vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại cho bị cáo D 01 chiếc xe đạp màu ghi xám đã qua sử dụng.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông tên Dũng đã bán ma túy cho bị cáo D. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông tên Dũng này. Nên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Đối với hành vi mà bị cáo D đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 23-01-2024 thì ngày 22-02-2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi này, xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 01 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bên trong phong bì có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 393/KL-KTHS, "Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH Vụ Bản. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Đỗ Văn D, SN 1982. Phạm tội về ma tuý, ngày 24/01/2024", được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có chữ ký, họ tên Nguyễn Ngọc Thao, Trần Đình Dũng và đối tượng Đỗ Văn D; 01 (một) chai nhựa được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bên

trong chai nhựa có chứa mẫu vật giám định, có ghi số 394/KL-KTHS, N, được niêm phong bởi 01 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có chữ ký, họ tên Nguyễn Ngọc Thao, Trần Đình Dũng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn D 01 chiếc xe đạp màu ghi xám đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân